

22	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh thay thế nội dung đăng ký hoạt động trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tính, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến	- 50.000 đồng/hồ sơ (nếu đăng ký trực tiếp, dịch vụ bưu chính); - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử. - Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 858/QĐ-BKHDT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
----	---	---	--	--	---

	trụ sở chính.					Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
23	Thông báo lập địa điểm kinh doanh	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	- 50.000 đồng/hồ sơ (nếu đăng ký trực tiếp, dịch vụ bưu chính); - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chỉ nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;

					- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 858/QĐ-BKHDĐT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
24	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực	- 50.000 đồng/hồ sơ (nếu đăng ký trực tiếp, dịch vụ bưu chính); - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử. - Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử

				tuyển.	dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 858/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
25	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những	- 50.000 đồng/hồ sơ (nếu đăng ký trực tiếp, dịch vụ bưu chính); - Miễn lệ phí đối
					- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính		Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 858/QĐ-BKHDT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi
---	--	---	---	--	---

26	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	- Lệ phí: 0 Đồng (miễn lệ phí); - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần; - Người nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp nộp phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp. Phí có thể được nộp trực tiếp tại Phòng Đăng ký kinh doanh hoặc chuyển vào tài khoản của Phòng Đăng ký kinh doanh hoặc sử dụng dịch vụ thanh toán điện	chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. - Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chỉ nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp;
----	--	---	---	---	---	---

				tư. Trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp, doanh nghiệp sẽ được hoàn trả phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp).	- Quyết định số 858/QĐ-BKHDT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hệ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
27	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chỉ nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp;

					- Lệ phí: 0 Đồng (Miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử). <u>Nộp qua dịch vụ bưu chính:</u> - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp 50.000 đồng /lần	- Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 858/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
28	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu	<u>Nộp hồ sơ trực tiếp:</u> - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp 50.000 đồng /lần	- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi

			chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	<u>Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến:</u> - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Lệ phí: 0 Đồng (Miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử). <u>Nộp qua dịch vụ bưu chính:</u> - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp 50.000 đồng /lần	nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 858/QĐ-BKHDT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
--	--	--	--------------------------------------	--	---

29	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	<u>Nộp hồ sơ trực tiếp:</u> - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp 50.000 đồng /lần <u>Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến:</u> - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Lệ phí: 0 Đồng (Miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) <u>Nộp qua dịch vụ bưu chính:</u>	- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chỉ nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 858/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
----	--	---	---	---	--	---

					- Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp 50.000 đồng /lần	Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
30	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhân sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	<u>Nộp hồ sơ trực tiếp:</u> - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp 50.000 đồng /lần <u>Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến:</u> - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Lệ phí: 0 Đồng (Miễn lệ phí	- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chỉ nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;

				tuyên.	- Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Lệ phí: 0 Đồng (Miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử).	dùng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 858/QĐ-BKHDT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hệ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
32	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những	<u>Nộp hồ sơ trực tiếp:</u> - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng /lần	- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

			Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ trực tuyến; - Dịch vụ công trực tuyến.	100.000 đồng/lần - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp 50.000 đồng /lần Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Lệ phí: 0 Đồng (Miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử). <u>Nộp qua dịch vụ bưu chính:</u> - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp	- Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chỉ nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 858/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi
--	--	--	---	---	--	---

				50.000 đồng /lần	chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
33	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	<u>Nộp hồ sơ trực tiếp:</u> - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp 50.000 đồng /lần <u>Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến:</u> - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Lệ phí: 0 Đồng (Miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử). <u>Nộp qua dịch</u>
					Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chỉ nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp;

					<u>vụ bưu chính:</u> - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng /lần	- Quyết định số 858/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
34	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	<u>Nộp hồ sơ trực tiếp:</u> - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng /lần <u>Nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến:</u> - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Lệ phí: 0 Đồng	- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày

					(Miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử). <u>Nộp qua dịch vụ bưu chính:</u> - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp 50.000 đồng/lần <u>Nộp hồ sơ trực tiếp:</u> - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp 50.000 đồng/lần <u>Nộp hồ sơ qua</u>	16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 858/QĐ-BKHDT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hệ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
35	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính;	<u>Nộp hồ sơ trực tiếp:</u> - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp 50.000 đồng/lần <u>Nộp hồ sơ qua</u>	- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chỉ nhánh, văn phòng đại diện, khai trình

nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác	khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm vụ Hành chính công tỉnh	hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	vụ bưu chính; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chỉ nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 858/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực
---	--------------------------	---	---	---	--

					thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
37	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	- 50.000 đồng/lần/hồ sơ, nếu đăng ký trực tiếp, dịch vụ bưu chính; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.
					thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. - Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng.

					dùng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 858/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
38	Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	- 50.000 đồng/lần/hồ sơ, nếu đăng ký trực tiếp, dịch vụ bưu chính; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử. - Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chỉ nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký

						Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 858/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
39	Thông báo tạm ngừng kinh doanh tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính;	- 50.000 đồng/lần/hồ sơ, nếu đăng ký trực tiếp, dịch vụ bưu chính; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục

				vụ chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	đăng ký thành lập doanh nghiệp, chỉ nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 858/QĐ-BKHDT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hệ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
--	--	--	--	---	--

40	Giải thể doanh nghiệp	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chỉ nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 858/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
----	-----------------------	---	---	---	-------	---

					Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
41	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	Không - Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chỉ nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;

						dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 858/QĐ-BKHDT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
43	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những	Không	- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

					chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
44	Thông báo về việc sắp nhập công ty trong trường hợp sau sắp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	- 50.000 đồng/lần/hồ sơ, nếu nộp đăng ký trực tiếp, dịch vụ bưu chính; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử. - Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chỉ nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp;

45	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	- 50.000 đồng/lần/hồ sơ, nếu nộp đăng ký trực tiếp, dịch vụ bưu chính; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Quyết định số 858/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. - Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chỉ nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày
----	---	---	---	---	--	---

					16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 858/QĐ-BKHDT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
46	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh đối với các doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính;	- 50.000 đồng/lần/hồ sơ, nếu nộp đăng ký trực tiếp, dịch vụ bưu chính; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử. - Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình

					việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 858/QĐ-BKHHĐT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
				- Dịch vụ công trực tuyến.	

47	Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chỉ nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp. - Quyết định số 858/QĐ-BKHDT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
----	---	---	---	---	-------	---

					- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 858/QĐ-BKHDT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
--	--	--	--	--	--

2. Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu: 05 TTHC

1	Thành lập công ty TNHH một thành viên do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Hồ sơ, các cơ quan liên quan gửi văn bản tham gia ý kiến đến UBND cấp tỉnh.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính;	Không	- Nghị định số 172/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu và công ty TNHH một thành viên là công ty con công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu; - Quyết định số 1038/QĐ-BKHDT ngày 28/7/2017 Công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ kế hoạch và Đầu tư.
---	---	--	---	---	-------	--

		việc, kể từ ngày nhận được ý kiến của các cơ quan liên quan, UBND cấp tỉnh lập báo cáo thẩm định, hoàn thiện Hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt chủ trương.		- Dịch vụ công trực tuyến.	
2	Hợp nhất, sáp nhập công ty TNHH một thành viên do UBND	Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục	Không
		Chủ tịch UBND cấp tỉnh ra quyết định chia, tách công ty TNHH một thành viên trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương.			- Nghị định số 172/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể công ty TNHH một

	cấp tỉnh quyết định thành lập, hoặc được giao quản lý	nhận được hồ sơ đề nghị hợp nhất, sắp nhập.	Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.		thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu và công ty TNHH một thành viên là công ty con công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu; - Quyết định số 1038/QĐ-BKHDĐT ngày 28/7/2017 Công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ kế hoạch và Đầu tư.
3	Chia, tách công ty TNHH một thành viên do UBND cấp tỉnh quyết định thành hoặc được giao quản lý.	- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Hồ sơ, các cơ quan liên quan gửi văn bản tham gia ý kiến đến UBND cấp tỉnh. - Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến của các cơ quan liên quan, UBND cấp tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Nghị định số 172/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu và công ty TNHH một thành viên là công ty con công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu; - Quyết định số 1038/QĐ-BKHDĐT ngày 28/7/2017 Công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ kế hoạch và Đầu tư.

		lập báo cáo thẩm định, hoàn thiện Hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt chủ trương. - Chủ tịch UBND cấp tỉnh ra quyết định chia, tách công ty TNHH một thành viên trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương.				
4	Tạm ngừng kinh doanh Công ty TNHH một thành viên	Theo quy định khi thực hiện thủ tục “Thông báo tạm ngừng kinh doanh”.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu	Không	- Nghị định số 172/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu và công ty TNHH một thành viên là công ty con công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu; - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 Công bố chuẩn hóa thủ tục

			chính; - Dịch vụ công trực tuyến.		hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ kế hoạch và Đầu tư.	
5	Giải thể công ty TNHH một thành viên	Tôi đa không quá 30 ngày làm việc, người có thẩm quyền quyết định giải thể công ty thành lập Hội đồng giải thể để thẩm định đề nghị giải thể công ty.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	Không	- Nghị định số 172/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu và công ty TNHH một thành viên là công ty con công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu; - Quyết định số 1038/QĐ-BKHT ngày 28/7/2017 Công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ kế hoạch và Đầu tư.

3. Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp xã hội: 03 TTHC

1	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp;	Không	Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy
---	---	---	--	---	-------	---

			Hành chính công tỉnh	- Qua dịch vụ chính; - Dịch vụ công trực tuyến.		định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 885/QĐ-BKHĐT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và đầu tư.	Không	Tổ chức lựa	Bộ phận tiếp	Trong thời hạn	Chấm dứt Cam kết	2
						- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6						

thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chỉ nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 885/QĐ-BKHĐT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố thủ tục hành chính mới
---------------------------------------	--	--	---	--

					ban hành; sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và đầu tư.
3	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội	Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	Không - Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp; - Nghị định 50/2016/NĐ-CP ngày 01/6/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư. - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/01/2021 về Đăng ký Doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-CP ngày

					16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng, phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 885/QĐ-BKHDT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và đầu tư.
--	--	--	--	--	---

4. Lĩnh vực thành lập và hoạt động của Liên Hiệp hợp tác xã: 15 TTHC

1	Đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính;	50.000 đồng/lần cấp	- Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHDT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã;
---	--	--	---	---	---------------------	--

					- Dịch vụ công trực tuyến.	- Thông tư 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh; - Quyết định số 654/QĐ-BKHĐT ngày 08 tháng 05 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
2	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau:	50.000 đồng/lần cấp	- Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày

			phục vụ Hành chính công tình	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.		26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã; - Thông tư 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh; - Quyết định số 654/QĐ-BKHĐT ngày 08 tháng 05 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
3	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký liên	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả	Tổ chức lựa chọn gửi hồ	50.000 đồng/lần cấp	- Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012;

hiệp hợp tác xã	hồ sơ hợp lệ	kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.		- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã; - Thông tư 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh; - Quyết định số 654/QĐ-BKHĐT ngày 08 tháng 05 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của
-----------------	--------------	--	--	--	--

						liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
4	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	50.000 đồng/lần cấp	- Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHDT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã; - Thông tư 07/2019/TT-BKHDT ngày 08/4/2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHDT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh; - Quyết định số 654/QĐ-BKHDT ngày 08

					tháng 05 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
5	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã chia	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	50.000 đồng/lần cấp - Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã; - Thông tư 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định mức thu, miễn

					giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh; - Quyết định số 654/QĐ-BKHDĐT ngày 08 tháng 05 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
6	Đăng ký khai liên hiệp hợp tác xã tách	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	50.000 đồng/lần cấp - Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHDĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã; - Thông tư 07/2019/TT-BKHDĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHDĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của

						Hợp tác xã; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh; - Quyết định số 654/QĐ-BKHĐT ngày 08 tháng 05 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
7	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã hợp nhất	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Tổ chức lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ	50.000 đồng/lần cấp	- Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã; - Thông tư 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi bổ sung một số điều